

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 531-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 8 năm 1996

QUYẾT ĐỊNH

Về quản lý các chương trình quốc gia

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Nhằm tăng cường quản lý các Chương trình Quốc gia;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chương trình Quốc gia là một tập hợp các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đồng bộ về kinh tế, xã hội, khoa học công nghệ, môi trường, cơ chế chính sách, tổ chức để thực hiện một hoặc một số mục tiêu đã được xác định trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội chung của đất nước trong một thời gian nhất định.

Một Chương trình Quốc gia gồm nhiều dự án khác nhau để thực hiện các mục tiêu của chương trình. Đối tượng quản lý và kế hoạch hoá được xác định theo chương trình, đầu tư được thực hiện theo dự án.

Điều 2. Dự án của Chương trình Quốc gia là một tập hợp các hoạt động để tiến hành một công việc nhất định nhằm đạt được một hay nhiều mục tiêu cụ thể đã định rõ trong chương trình với một khoản ngân sách và một thời hạn thực hiện được xác định.

Điều 3. Tiêu chuẩn lựa chọn Chương trình Quốc gia:

Các vấn đề được chọn để giải quyết bằng Chương trình Quốc gia phải là những vấn đề có tính cấp bách, liên ngành, liên vùng và có tầm quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, cần phải được tập trung chỉ đạo giải quyết;

Mục tiêu của Chương trình Quốc gia phải rõ ràng, lượng hoá được và nằm trong chiến lược chung của quốc gia;

Thời gian thực hiện chương trình phải quy định giới hạn, thường là 5 năm, hoặc phân kỳ thực hiện cho từng giai đoạn 5 năm.

II. XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA

Điều 4. Căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ kế hoạch trung hạn hay dài hạn, các Bộ, Ủy ban Quốc gia, Tổng cục (sau đây gọi chung là Bộ) đề xuất các vấn đề kinh tế - xã hội bức xúc cần đưa vào danh mục các Chương trình Quốc gia với Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính lựa chọn, lập danh mục các Chương trình Quốc gia và dự kiến cơ quan quản lý chương trình để Chính phủ xem xét và trình Quốc hội quyết định trong từng kỳ kế hoạch.

Điều 5. Cơ quan được giao quản lý Chương trình Quốc gia chịu trách nhiệm phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan tổ chức xây dựng chương trình. Việc xây dựng chương trình, dự án được tiến hành vào giai đoạn xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn hoặc dài hạn. Khi xây dựng kế hoạch hàng năm có thể đề xuất thêm chương trình mới hoặc giảm bớt chương trình đã có.

Điều 6. Nội dung Chương trình Quốc gia gồm:

Đánh giá thực trạng tình hình của lĩnh vực mà chương trình sẽ xử lý, luận chứng những vấn đề cấp bách phải giải quyết bằng Chương trình Quốc gia;

Xác định phạm vi, quy mô và mục tiêu chung của chương trình, các chỉ tiêu cơ bản phải đạt được trong từng khoảng thời gian cụ thể;

Xác định tổng mức vốn của chương trình, trong đó chia ra mức vốn theo từng năm, phương thức huy động các nguồn vốn;

Xác định hiệu quả kinh tế - xã hội chung của chương trình và của các dự án đầu tư;

Đề xuất khả năng lồng ghép với các chương trình khác;

Kế hoạch, tiến độ tổ chức thực hiện chương trình, dự án;

Sự hợp tác quốc tế (nếu có).

Điều 7. Các Chương trình Quốc gia do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan tổ chức thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Chỉ sau khi chương trình đã được phê duyệt mới được thể hiện trong kế hoạch.

Điều 8. Nguyên tắc lồng ghép hoạt động của các Chương trình Quốc gia được thực hiện như sau:

Việc lồng ghép các phần liên quan về mục tiêu, các hoạt động và tổ chức giữa các Chương trình Quốc gia nhằm tránh trùng lặp, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, được xem xét ngay từ khi đề xuất, xây dựng, bố trí kế hoạch, theo dõi cho đến các giai đoạn thực hiện, đánh giá chương trình;

Cơ quan quản lý chương trình có trách nhiệm đề xuất nội dung, hình thức, cơ chế lồng ghép với các Chương trình Quốc gia khác;

Trong quá trình xem xét thẩm định, bố trí vốn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính có trách nhiệm kiến nghị phương án lồng ghép, đồng thời phân bổ vốn cho các hoạt động lồng ghép đó để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định giao nhiệm vụ trong kế hoạch hàng năm cho các Bộ quản lý chương trình;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tham gia quản lý, tổ chức việc thực hiện và lồng ghép các hoạt động liên quan của các Chương trình Quốc gia trên địa bàn.

Điều 9. Khi xây dựng kế hoạch hàng năm hoặc kế hoạch 5 năm, nếu các điều kiện cân đối hoặc mục tiêu chương trình có thay đổi, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và cơ quan quản lý chương trình phải trình Chính phủ để điều chỉnh chương trình với nội dung sau:

Đánh giá phần chương trình đã thực hiện;

Luận chứng về sự cần thiết và lý do điều chỉnh;

Nội dung điều chỉnh;

Ảnh hưởng của những điều chỉnh đó đối với mục tiêu cuối cùng của chương trình và hiệu quả của việc điều chỉnh.

Điều 10. Cơ quan quản lý Chương trình Quốc gia và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi thực hiện Chương trình Quốc gia phải báo cáo định kỳ (hàng quý và hàng năm) về tình hình thực hiện các mục tiêu, kinh phí v.v... theo mẫu biểu quy định. Cơ quan quản lý chương trình phải phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương liên quan tổ chức đánh giá giữa kỳ đối với các chương trình có thời hạn 5 năm hoặc phân kỳ thực hiện 5 năm. Các báo cáo trên gửi Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

Bộ quản lý chương trình chịu trách nhiệm chủ trì cùng các Bộ, ngành và địa phương có liên quan đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện Chương trình Quốc gia, làm báo cáo tổng kết hoàn thành chương trình do Bộ quản lý trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

III. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA

Điều 11. Hàng năm trên cơ sở bố trí nhiệm vụ kế hoạch, mục tiêu của các Chương trình Quốc gia, Bộ Tài chính chủ trì cùng Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất mức cân đối ngân sách cho từng Chương trình Quốc gia trong kế hoạch chung về dự toán ngân sách Nhà nước để Chính phủ xem xét và trình Quốc hội quyết định.

Điều 12. Căn cứ vào mức ngân sách được duyệt cho từng chương trình, cơ quan quản lý chương trình dự kiến mức phân bổ cho từng Bộ, địa phương để Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung vào kế hoạch của Bộ, ngành, địa